TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2019/QĐST-HNGĐ	*Dầu Tiếng, ngày 26 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 73/2019/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ngọc H, sinh năm 1979; hộ khẩu thường trú: Số 03 đường Nguyễn Văn N, khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hồng H1, sinh năm 1968; hộ khẩu thường trú: Số 03 đường Nguyễn Văn N, khu phố 1, thị trấn D, huyện D, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc H và ông Nguyễn Hồng H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc H và ông Nguyễn Hồng H1 thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Bà Trần Thị Ngọc H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hồng Gia Đ, sinh ngày 11/10/2008. Ông Nguyễn Hồng H1 cấp dưỡng nuôi con chung tên Nguyễn Hồng Gia Đ mỗi tháng 3.000.000 đồng

cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4 năm 2019.

Đối với con chung tên Nguyễn Hồng Gia H2, sinh ngày 25/10/2000 đã đến tuổi trưởng thành nên không xem xét giải quyết.

Kể từ ngày bà Trần Thị Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Hồng H1 không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng ông H1 còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà Trần Thị Ngọc H tự nguyện chịu toàn bộ số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0012939 ngày 14 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- UBND P.18, Quận T;
- UBND TT Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Đồng